

Số: 02 /2026/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định giờ bán hàng, dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 67/TTr-SCT ngày 07/01/2026; Văn bản số 2203/STP-XDVB ngày 31/12/2025 của Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định giờ bán hàng, dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định giờ bán hàng, dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2026; Quyết định số 38/2015/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên Quy định thời gian bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; người đại diện theo pháp luật của thương nhân kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

Mnh
Mnhpn/01/26

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Bùi Văn Lương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Giờ bán hàng, dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 02 /2026/QĐ-UBND
ngày 17 /01/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định giờ bán hàng; các trường hợp dừng bán hàng; thông báo trước khi dừng bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- Các thương nhân kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Chương II

QUY ĐỊNH GIỜ BÁN HÀNG, DỪNG BÁN HÀNG

Điều 2. Giờ bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

1. Tổng số giờ bán hàng trong một ngày và giờ bán hàng cụ thể trong ngày do thương nhân có cửa hàng bán lẻ xăng dầu tự xác định theo thực tế, phù hợp với khả năng phục vụ của doanh nghiệp, điều kiện hoàn cảnh, nhu cầu tiêu dùng tại địa bàn nhưng phải đảm bảo tối thiểu là 08 (tám) giờ trong một ngày (kể cả thứ bảy, chủ nhật); đối với những ngày Lễ, Tết, tổng số giờ bán hàng tối thiểu không ít hơn 04 (bốn) giờ trong một ngày.

2. Khuyến khích các thương nhân có cửa hàng bán lẻ xăng dầu mở cửa bán hàng phục vụ nhu cầu của người tiêu dùng nhiều hơn tổng số giờ bán hàng tối thiểu quy định tại khoản 1, Điều này.

3. Thương nhân kinh doanh xăng dầu quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Quy định này đăng ký giờ bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu gửi đến Sở Công Thương theo quy định sau khi được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu hoặc khi có sự thay đổi về thời gian bán hàng đã đăng ký.

Điều 3. Niêm yết giờ bán hàng, dừng bán hàng

1. Thương nhân có cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải thực hiện niêm yết giờ bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo giờ bán hàng đã đăng ký.

2. Nội dung niêm yết phải rõ ràng, cụ thể; vị trí niêm yết tại nơi dễ thấy trong phạm vi cửa hàng bán lẻ xăng dầu và thuận tiện cho việc quan sát của khách hàng.

3. Thương nhân niêm yết thời gian dừng bán hàng ngay sau khi có chấp thuận của Sở Công Thương.

Điều 4. Các trường hợp dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu

1. Các trường hợp dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải có thông báo bằng văn bản gửi đến Sở Công Thương và chỉ được dừng bán hàng sau khi Sở Công Thương có văn bản chấp thuận.

a) Thực hiện việc cải tạo, nâng cấp, sửa chữa cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

b) Các trường hợp cần thiết cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải dừng bán hàng, cụ thể: Thương nhân kinh doanh xăng dầu có việc cưới, việc tang, tai nạn, ốm đau (áp dụng đối với chủ cơ sở) được dừng bán hàng trong thời gian tối đa không quá 07 (bảy) ngày.

2. Các trường hợp dừng bán hàng khác khi có yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

3. Cửa hàng bán lẻ xăng dầu được phép kết thúc việc dừng bán hàng sớm hơn thời gian đã được Sở Công Thương chấp thuận. Trường hợp cần gia hạn thời gian dừng bán hàng, thương nhân phải gửi thông báo đến Sở Công Thương về việc gia hạn thời gian dừng và nêu rõ lý do.

a) Thời gian được gia hạn dừng bán hàng đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này không quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc thời gian dừng bán hàng (lần 1) đã được Sở Công Thương chấp thuận bằng văn bản.

b) Thời gian được gia hạn dừng bán hàng đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này không quá năm (05) ngày kể từ ngày kết thúc thời gian dừng bán hàng (lần 1) đã được Sở Công Thương chấp thuận bằng văn bản.

Điều 5. Thông báo trước khi dừng bán hàng

1. Đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy định này: Trước thời gian dừng bán hàng, thương nhân thông báo bằng văn bản về việc dừng bán hàng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu và gửi đến Sở Công Thương theo quy định tại khoản 2, khoản 6 Điều 26 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và khoản 21 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 về kinh doanh xăng dầu (Theo Mẫu Thông báo dừng bán hàng kèm theo Quy định này).

2. Đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định này: khi có văn bản đề nghị dừng bán hàng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, thương nhân có cửa hàng bán lẻ xăng dầu dừng bán hàng theo văn bản đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, thương nhân phải gửi bản sao văn bản đề nghị dừng bán hàng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đến Sở Công Thương để biết, theo dõi.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Quyết định này.
2. Thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn; kiểm tra các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện Quyết định này và các quy định pháp luật có liên quan.
3. Thông tin đến Chi cục Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh về đăng ký giờ bán hàng, thông báo thời gian dừng bán hàng, gia hạn dừng bán hàng của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh kịp thời xử lý các vi phạm theo quy định hiện hành.
4. Chi Cục Quản lý thị trường: Theo sự chỉ đạo của Sở Công Thương và chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện kiểm tra việc tuân thủ, chấp hành các quy định về niêm yết, thực hiện thời gian bán hàng, kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (nếu có) theo Quy định này và các quy định của pháp luật khác liên quan theo thẩm quyền.

Điều 7. Các sở, ban, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của pháp luật, phối hợp với Sở Công Thương và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND các xã, phường

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, tổ chức triển khai Quy định này đến các thương nhân kinh doanh xăng dầu trên địa bàn biết, thực hiện.
2. Phối hợp với Sở Công Thương xem xét, xác minh đối với đề nghị dừng bán hàng của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn.
3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện việc đăng ký thời gian bán hàng và thực hiện việc mở cửa bán hàng theo thời gian đã đăng ký.

Điều 9. Trách nhiệm của thương nhân có cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Triển khai thực hiện nghiêm việc đăng ký giờ bán hàng, thông báo dừng bán hàng trong quá trình tổ chức kinh doanh xăng dầu theo quy định tại Quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ thông tin và gửi báo cáo theo yêu cầu của Sở Công Thương./.

MẪU: Thông báo dừng bán hàng

(Kèm theo Quy định giờ bán hàng, dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên)

TÊN THƯƠNG NHÂN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/TB

....., ngày..... tháng.... năm

THÔNG BÁO
Về việc dừng bán hàng

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Thái Nguyên

Tên thương nhân:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số.....do.....

.....cấp ngày.....

Địa chỉ trụ sở chính:

Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu số ...
/GCNĐĐK - SCT do Sở Công Thương cấp ngày ... tháng năm

Thông báo thời gian dừng bán hàng với các nội dung chủ yếu:

- Tên cửa hàng/ điểm kinh doanh.....

.....

- Địa chỉ kinh doanh.....

.....

- Thời điểm bắt đầu dừng bán hàng:.....

- Thời điểm kết thúc dừng bán hàng.....

- Lý do dừng bán hàng:.....

.....

.....

.....

.....

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: Thương nhân.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA THƯƠNG NHÂN
(Ký tên, đóng dấu)